

Bản án số: **237/2020/HSST**

Ngày: 26/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Phạm Đồng Trung**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hồ Bình

2. Bà Vũ Thị Kim Thái

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* **Bà Lê Thị Thảo**- Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:*

Bà Lê Thị Nga - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 235/2020/TL-HSST ngày 04/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 235/2020/QĐXX - ST ngày 13/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đăng T**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 24/11/1989

Nơi đăng ký NKTT: Số 18, ngõ 310 T, phường Q, quận Tây Hồ, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12 ; Con ông: Nguyễn Đăng Long, sinh năm: 1964 (đã chết) ; Con bà: Trương Thị Tố Nga, sinh năm: 1965 ; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Nhân thân: 01 tiền sự, 02 tiền án

- Ngày 13/8/2010, Phòng PC47 – Công an thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. *Ngoài thời hiệu.*

- Ngày 11/12/2007, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (Án số 704/PT). Đã nộp án phí theo biên lai số 6996 ngày 26/9/2008. *Án tích đã được xóa.*

- Ngày 26/10/2017, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử 03 năm tù về tội cướp tài sản (Án số 326/ST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/10/2019. *Án tích chưa được xóa.*

Tạm giữ: 22/7/2020. Tạm giam: 31/7/2020. Số giam: 3936V1/5.

Bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 21/7/2020, Công an phường Hàng Bông nhận được tin báo tại Phòng 402 Khách sạn Urban Alley - Số 26 Hội Vũ,

phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xảy ra xô sát cãi nhau. Ngay sau khi nhận được tin báo, tổ công tác Công an phường Hàng Bông đã có mặt tại Phòng 402 Khách sạn Urban Alley. Lúc này, trong phòng có 03 người gồm: Nguyễn Đăng T, Trần Thanh Thúy (Sinh năm 1984, Nơi ĐKKHKT: 27 Hàng Lược, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) và Lê Hương Giang (Sinh năm 2000; Nơi ĐKKHKT: 21B Hàng Lược, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội). Thấy T có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác đã tiến hành kiểm tra phát hiện trên ghế T đang ngồi có 01 túi xách màu đen bên trong có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 02 túi ni lông kích thước 3x4 cm chứa tinh thể màu trắng; tại chỗ T khai là ma túy đá. Kiểm tra Thúy và Giang không phát hiện thu giữ đồ vật gì liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong và đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an phường Hàng Bông giải quyết.

Thu giữ của Nguyễn Đăng T (BL 36- 37): 02 túi ni lông kích thước 3x4 cm chứa tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 túi xách màu đen có quai đeo chéo; 01 điện thoại Samsung màu trắng màn hình màu đen đã qua sử dụng (kèm sim số 0774.115.078). Kiểm tra điện thoại phát hiện nhiều tin nhắn nghi vấn liên quan đến ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 6872/KLGD – PC09 ngày 31/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông kích thước (3x4)cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,293 gam; tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông kích thước (3x4) cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,538 gam; coóng thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy có dính ma túy loại Methamphetamine (BL45).

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu Nguyễn Đăng T khai nhận: Đầu tháng 7/2020, T đến thuê Phòng 402 Khách sạn Urban Alley ở cùng bạn gái là Nguyễn Quỳnh Trang. Khoảng 21 giờ ngày 21/7/2020, anh họ là Trương Tuấn Nghĩa đến phòng 402 và để 02 túi ni lông chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá trên mặt bàn, mục đích để T và Nghĩa cùng sử dụng. Sau đó, vợ Nghĩa là Trần Thanh Thúy và Lê Hương Giang lên phòng 402 tìm Nghĩa. Do nghi ngờ Nghĩa cặp bồ với Trang nên giữa Nghĩa, Thúy và Trang lời qua tiếng lại với nhau, Nghĩa và Trang bỏ đi; còn T, Thúy, Giang ở lại phòng 402 nói chuyện. Đến 23 giờ cùng ngày, Công an đến kiểm tra phát hiện thu giữ trong túi màu đen trên ghế T đang ngồi có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 02 túi ni lông kích thước 3x4cm chứa tinh thể màu trắng. Chiếc túi màu đen và bộ dụng cụ để sử dụng chất ma túy là của T, còn 02 túi ni lông kích thước 3x4cm chứa tinh thể màu trắng là ma túy “đá” của Nghĩa mang đến, T không biết vì sao 02 túi ma túy lại ở trong túi của T. Nghĩa thường xuyên đến phòng 402, khi đến Nghĩa mang theo ma túy đá để cùng với T sử dụng bằng bộ dụng cụ do T chuẩn bị từ trước, T không phải góp tiền, không biết nguồn gốc ma túy của Nghĩa do đâu mà có. Việc T và Nghĩa sử dụng ma túy Trang có biết nhưng không sử dụng. Sau đó, T thay đổi khai nhận: Ngày 18/7/2020, T đến khu vực chợ Đồng Xuân gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh với giá 50.000 đồng cất vào trong túi xách màu đen. Đến 20 giờ cùng ngày, T đến khu vực gầm cầu Chương Dương gặp và mua của một người đàn ông không quen

biết 02 túi ni lông kích thước khoảng 3x4cm chứa ma túy đá với giá 1.000.000 đồng để sử dụng dần và cất vào trong túi xách màu đen mang về phòng 402 Khách sạn Urban Alley và đã lấy một ít ma túy ra sử dụng. Ngày 21/7/2020, bạn gái T là Nguyễn Quỳnh Trang đến khách sạn ở cùng với T. Khoảng 21 giờ cùng ngày, T gọi anh họ là Trương Tuấn Nghĩa đến khách sạn, mục đích để vay tiền. Khi Nghĩa đến, T rủ Nghĩa cùng sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng. Việc T mua, cất giấu ma túy, Nghĩa và Trang không biết, không liên quan. Chiếc điện thoại là của T, sử dụng liên lạc gia đình và bạn bè.

Trương Tuấn Nghĩa khai: T gọi điện cho Nghĩa hỏi vay tiền, Nghĩa đồng ý và đến phòng 402 Khách sạn Urban Alley để đưa tiền. Tại đây, Nghĩa thấy trong phòng có T và bạn gái tên là Trang. Sau đó, vợ Nghĩa là Trần Thanh Thuý cùng Lê Hương Giang đến. Giữa Nghĩa, Thuý và Trang xảy ra xô sát. Thấy vậy, Nghĩa bỏ đi ra ngoài. Nghĩa không góp tiền và chưa bao giờ sử dụng ma túy cùng với T.

Trần Thanh Thuý và Lê Hương Giang cùng khai: Thuý và Giang lên phòng 402 Khách sạn Urban Alley để gặp Trương Tuấn Nghĩa (chồng Thuý) thấy trong phòng có Nghĩa, T và Trang. Giữa Thuý với Trang, Nghĩa xảy ra xô sát, giằng co với nhau. Trong lúc giằng co, Nghĩa và Trang bỏ đi. Sau đó, Công an đến yêu cầu kiểm tra phát hiện trong túi xách của T có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 02 túi nilong chứa tinh thể màu trắng (T khai là ma túy đá). Cả hai không biết nguồn gốc số ma túy trên. Khi Thuý và Giang vào phòng không nhìn thấy 02 túi ma túy trên mặt bàn.

Nguyễn Quỳnh Trang khai: Có quan hệ tình cảm với Nguyễn Đăng T. Ngày 21/7/2020, Trang đến phòng 402 Khách sạn Urban Alley gặp T. Đến 21 giờ cùng ngày, Nghĩa đến phòng, Trang không rõ Nghĩa có mang theo gì đến hay không. Sau đó, Thuý (vợ Nghĩa) cùng một phụ nữ khác đến và xảy ra xô sát nên Trang đi ra ngoài. Đến 01 giờ ngày 22/7/2020, Trang quay lại phòng 402 không thấy ai. Trang không sử dụng ma túy cùng với T và Nghĩa.

Về Trương Tuấn Nghĩa, Nguyễn Quỳnh Trang, Trần Thanh Thuý, Lê Hương Giang quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi của Nguyễn Đăng T, xét nghiệm nước tiểu đều âm tính với chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Về đối tượng bán ma túy, do T khai không biết tên tuổi, địa chỉ; Cơ quan điều tra đã dẫn giải T đến địa điểm mua ma túy nhưng không xác định đối tượng đã bán ma túy nên không có điều kiện để xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 231/CT-VKS ngày 03/11/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Nguyễn Đăng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị kết tội bị cáo Nguyễn Đăng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng T mức án từ 28 tháng tù đến 32 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ cùng với 01 coóng thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 túi xách màu đen có quai đeo chéo đã thu giữ của bị cáo

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Samsung màu trắng màn hình màu đen đã qua sử dụng (kèm 01 sim) không liên quan đến vụ án.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đăng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng những tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đồng thời căn cứ vào các bản Kết luận giám định số 6872/KLGD – PC09 ngày 31/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông kích thước (3x4)cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,293 gam; tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông kích thước (3x4) cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,538 gam; coóng thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy có dính ma túy loại Methamphetamine. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 21/7/2020, Nguyễn Đăng T đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 túi ni lông kích thước 3x4cm chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,831 gam trong túi xách màu đen có quai đeo chéo để trên ghế tại Phòng 402 Khách sạn Urban Alley - Số 26 Hội Vũ, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Như vậy, Nguyễn Đăng T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo:

Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Nguyễn Đăng T là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Bị cáo đã có 2 lần bị xử lý hình sự đáng lẽ phải lấy đó làm bài học để không tiếp tục vi phạm, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội lần này. Xét thấy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam cách ly các bị cáo trong một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như phòng ngừa chung. Bị cáo có 01 tiền án năm 2017 Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội xử phạt 03 năm tù, ra trại ngày 22/10/2019, án tích chưa được xóa nên lần phạm tội này xác định là tái

phạm vì vậy khi áp dụng hình phạt cần áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về tang vật: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ cùng với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có gắn coóng thủy tinh 01 túi xách màu đen có quai đeo chéo đã thu giữ của bị cáo

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu trắng màn hình màu đen đã qua sử dụng (kèm 01 sim) không liên quan đến vụ án.

Không áp dụng hình phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: **Nguyễn Đăng T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng:

+ Điểm c khoản 1 điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

+ Điều 106, 135, 331, 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

3. Xử phạt: **Nguyễn Đăng T** **26 (Hai mươi sáu)** tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày 22/07/2020

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

4. Xử lý vật chứng:

*Tịch thu tiêu hủy

+ 01 túi ni lông kích thước 3x4cm chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,26 gam(sau khi đã trừ đi 0,033 gam lấy mẫu giám định); 01 túi ni lông kích thước 3x4cm chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,501 gam(sau khi đã trừ đi 0,037 gam lấy mẫu giám định)

+ 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy có gắn coóng thủy tinh;

+ 01 túi xách màu đen có quai đeo chéo.

*Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại kiểu dáng Samsung màu trắng màn hình màu đen đã qua sử dụng (kèm 01 sim điện thoại).

Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 23/11/2020

5. Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
(thay thông báo);
- Bị cáo
- L- u HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đồng Trung